

Bản án số: 16/2019/HNGĐ-ST.

Ngày 18/4/2019.

V/v: Tranh chấp HN&GD:

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Tưởng Ngọc Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Ngọc Quý**

2. Bà **Nguyễn Thị Hà**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Tô Mạnh Hà**, thư ký TAND huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Bà **Triệu Thị Hồng** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18/4/2019 tại Trụ sở TAND huyện Chương Mỹ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 23/2019/TLST-HNGĐ ngày 18/02/2019 về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXX-ST ngày 02 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hà Huyền T, sinh năm 1992. Đăng ký HKTT: Thôn Đại Từ, xã Lam Điền, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Hiện cư trú tại: Thôn Nghĩa Hảo, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Có mặt

2. Bị đơn: Anh Hoàng Hữu N, sinh năm 1985. Đăng ký HKTT và cư trú: Thôn Đại Từ, xã Lam Điền, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn và các bản tự khai của chị Hà Huyền T trình bày:

Chị có đăng ký kết hôn với anh Hoàng Hữu N, sinh năm 1985 tại UBND xã Lam Điền, huyện Chương Mỹ vào ngày 28/01/2013 trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống với nhau hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân quan điểm sống, lối sống luôn bất đồng, vợ chồng thường xảy ra xô sát, coi thường xúc phạm lẫn nhau. Anh chị sống ly thân nhau từ tháng 01/2019 đến nay không ai quan tâm hỏi han đến ai. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh N.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Hoàng Tâm N, sinh ngày 28/5/2013 hiện đang ở cùng anh N. Nếu được ly hôn chị xin nuôi cháu N, không yêu cầu anh Ng phải đóng góp nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Hoàng Hữu N xác nhận và trình bày: Anh có đăng ký kết hôn với chị T, tại UBND xã Lam Điền, huyện Chương Mỹ vào ngày 28/01/2013 trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn thì hai vợ chồng sống với nhau hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân quan điểm sống, lối sống luôn bất đồng, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Nay chị T khởi kiện xin ly hôn thì anh đồng ý.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Hoàng Tâm N, sinh ngày 28/5/2013 hiện đang ở cùng anh. Nếu ly hôn anh xin được nuôi cháu N cho đến khi trưởng thành và không yêu cầu chị T phải đóng góp nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên Tòa hôm nay chị T vẫn giữ nguyên quan điểm của mình và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh N và xin được nuôi con chung. Anh N cũng đề nghị Tòa án giao con cho anh được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng và cũng không đề nghị chị T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ có ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các quy định về tố tụng dân sự, tạo điều kiện cho các bên được trình bày quan điểm, tiến hành hòa giải theo đúng quy định. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T và giao con chung cho chị T chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh N đến khi có thay đổi khác. Chị T phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị T đã làm đơn khởi kiện theo mẫu và nộp tiền tạm ứng án phí đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung: Hôn nhân giữa chị T và anh N trên cơ sở có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền là hôn nhân hợp pháp. Tuy nhiên

cuộc sống chung không hạnh phúc. Nguyên nhân do vợ chồng không bảo ban được nhau, vợ chồng có quá nhiều điểm bất đồng trong lối sống, quan điểm sống. Điều này chứng tỏ hôn nhân giữa chị T và anh N đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị T có đơn đề nghị ly hôn với anh N là hoàn toàn tự nguyện và có căn cứ phù hợp với Điều 56 luật hôn nhân gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về con chung: Vợ chồng anh, chị có 01 con chung là cháu Hoàng Tâm N, sinh ngày 28/5/2013, hiện đang ở cùng anh N; khi ly hôn chị T, anh N đều xin được nuôi con chung. Xét yêu cầu của các bên là hoàn toàn chính đáng, tuy nhiên cháu N vẫn còn nhỏ và là con gái nên cần sự chăm sóc dạy bảo của người mẹ, mặt khác chị T cũng có thu nhập ổn định đủ điều kiện để chăm sóc cháu N, do vậy Hội đồng xét xử giao cháu N cho chị T được chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành hoặc có thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh N cho đến khi có yêu cầu khác. Anh N có quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

[4.] Về tài sản chung, công nợ chung: Chị T, anh N đều thừa nhận vợ chồng không có tài sản chung và không vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Căn cứ Điểm a khoản 5 Điều 27 Chương III Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án xử thì chị T phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 56; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Chương III Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử: Chị Hà Huyền T được ly hôn anh Hoàng Hữu N.

Về con chung: Xác nhận chị T, anh N có 01 con chung là cháu Hoàng Tâm N, sinh ngày 28/5/2013. Giao cháu Hoàng Tâm N cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành hoặc cho đến khi có thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh N đến khi có yêu cầu mới. Anh N có quyền thăm non con chung, không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung, công nợ chung: Hai bên đều thừa nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Hà Huyền T phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2015/0003790 ngày 12/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ.

Áp dụng Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THA huyện Chương Mỹ;
- UBND xã Lam Điền, huyện Chương Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trưởng Ngọc Tuấn

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa